

Thời gian : 7h00 - 14/06/2010 00:00:00

HỌC KỲ : 6
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				15				20	15			50			
1	112421268	Phạm Quang Hải	K13KDN1	4				0	5			P	P	Nợ HP	
2	122321221	Phạm Thị Hồng Vy	K13KDN1	7				7.5	6			3.5	5.2	Năm phẩy Hai	
3	132326001	Nguyễn An	K13KDN1	7				6.5	6			7.5	7.0	Bảy	
4	132326010	Nguyễn Duy Lê Ánh	K13KDN1	7				6.5	6			6.5	6.5	Sáu phẩy Năm	
5	132326016	Nguyễn Thị Ngọc Bình	K13KDN1	7				7.5	6			4.0	5.5	Năm phẩy Năm	
6	132326022	Nguyễn Thị Minh Châu	K13KDN1	7				6.5	7			4.0	5.4	Năm phẩy Bốn	
7	132326029	Hồ Thị Chung	K13KDN1	7				7	6			3.0	4.9	Bốn phẩy Chín	
8	132326035	Huỳnh Trịnh Quang Đạt	K13KDN1	6				6.5	6			7.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
9	132326041	Nguyễn Minh Đức	K13KDN1	7				6	7			5.5	6.1	Sáu phẩy Một	
10	132326050	Trần Thùy Dung	K13KDN1	6				7.5	6			5.5	6.1	Sáu phẩy Một	
11	132326058	Nguyễn Thị Giang	K13KDN1	7				7	7			6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
12	132326064	Trần Mạnh Hà	K13KDN1	7				6.5	6			5.0	5.8	Năm phẩy Tám	
13	132326073	Nguyễn Thị Thu Hằng	K13KDN1	7				7	7			5.5	6.3	Sáu phẩy Ba	
14	132326079	Phạm Thị Thu Hậu	K13KDN1	7				6.5	7			DC	DC	Đ. Chỉ	
15	132326086	Phan Thị Hải Hiền	K13KDN1	7				6	7			3.5	5.1	Năm phẩy Một	
16	132326092	Võ Ngọc Hiệp	K13KDN1	5				6.5	6			5.0	5.5	Năm phẩy Năm	
17	132326100	Trần Thị Thanh Hoài	K13KDN1	7				7	6			5.5	6.1	Sáu phẩy Một	
18	132326107	Bùi Văn Hưng	K13KDN1	7				7	7			7.0	7.0	Bảy	
19	132326116	Nguyễn Thị Minh Hương	K13KDN1	6				6.5	6			3.5	4.9	Bốn phẩy Chín	
20	132326124	Nguyễn Gia Khánh	K13KDN1	4				6	6			4.0	4.7	Bốn phẩy Bảy	
21	132326132	Nguyễn Thị Phương Lan	K13KDN1	7				7	7			V	V	Vắng	
22	132326140	Nguyễn Thị Mĩ Liên	K13KDN1	7				7.5	6			6.5	6.7	Sáu phẩy Bảy	
23	132326157	Trần Thị Mỹ Loan	K13KDN1	7				7	7			6.5	6.8	Sáu phẩy Tám	
24	132326164	Lê Thị Ly	K13KDN1	7				7.5	6			7.0	7.0	Bảy	
25	132326170	Trương Thị Vi Na	K13KDN1	7				6.5	7			4.5	5.7	Năm phẩy Bảy	
26	132326177	Trần Thị Huỳnh Nga	K13KDN1	7				7	7			7.0	7.0	Bảy	
27	132326184	Võ Thị Kim Ngân	K13KDN1	7				7.5	6			3.0	5.0	Năm	
28	132326192	Trần Thị Ánh Nguyệt	K13KDN1	7				7.5	7			5.0	6.1	Sáu phẩy Một	
29	132326199	Phan Thị Hà Nhi	K13KDN1	7				7.5	6			3.0	5.0	Năm	
30	132326209	Trịnh Thị My Nương	K13KDN1	7				7.5	6			4.0	5.5	Năm phẩy Năm	

Thời gian : 7h00 - 14/06/2010 00:00:00

HỌC KỲ : 6
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				15				20	15			50			
31	132326220	Dương Thị Hồng	Phúc	K13KDN1	7				7	6			3.5	5.1	Năm phẩy Một
32	132326227	Ngô Thị Thu	Phượng	K13KDN1	7				7.5	6			7.5	7.2	Bảy phẩy Hai
33	132326228	Nguyễn Hữu	Phượng	K13KDN1	7				6.5	6			5.0	5.8	Năm phẩy Tám
34	132326235	Phạm Thị	Phượng	K13KDN1	7				7	6			4.5	5.6	Năm phẩy Sáu
35	132326242	Nguyễn Thị Ngọc	Tâm	K13KDN1	7				7	6			5.0	5.9	Năm phẩy Chín
36	132326249	Nguyễn Vũ	Thanh	K13KDN1	7				7	7			4.5	5.8	Năm phẩy Tám
37	132326257	Nguyễn Văn Bích	Thảo	K13KDN1	7				7	6			3.0	4.9	Bốn phẩy Chín
38	132326265	Hoàng Thị Phương	Thảo	K13KDN1	7				6	6			5.5	5.9	Năm phẩy Chín
39	132326272	Phạm Thị	Thơm	K13KDN1	7				7	7			4.0	5.5	Năm phẩy Năm
40	132326280	Trần Thị Hà	Thương	K13KDN1	7				7	6			6.5	6.6	Sáu phẩy Sáu
41	132326287	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	K13KDN1	7				7	6			5.0	5.9	Năm phẩy Chín
42	132326298	Võ Mạnh	Tiến	K13KDN1	5				6.5	6			4.0	5.0	Năm
43	132326307	Lương Thị Quỳnh	Trang	K13KDN1	7				6.5	6			5.0	5.8	Năm phẩy Tám
44	132326315	Lê Thanh	Trang	K13KDN1	7				7	6			4.0	5.4	Năm phẩy Bốn
45	132326330	Nguyễn Thị Trúc	Uyên	K13KDN1	7				7	7			4.5	5.8	Năm phẩy Tám
46	132326344	Trần Cao Hoài	Vũ	K13KDN1	7				6.5	6			4.0	5.3	Năm phẩy Ba
47	132326353	Nguyễn Thị Hồng	Yến	K13KDN1	7				6.5	7			2.5	4.7	Bốn phẩy Bảy
48	132326360	Hoàng Thị Ngọc	Ánh	K13KDN1	7				7	7			5.0	6.0	Sáu
49	132326363	Trần Thị Tố	Trinh	K13KDN1	7				7	6			5.5	6.1	Sáu phẩy Một
50	132326004	Lê Thị Thủy	Anh	K13KDN2	7				7	7			5.5	6.3	Sáu phẩy Ba
51	132326011	Hoàng Thị Ngọc	Anh	K13KDN2	6				6	7			3.0	4.7	Bốn phẩy Bảy
52	132326017	Phạm Thị	Bình	K13KDN2	7				7	7			DC	DC	Đ. Chỉ
53	132326024	Nguyễn Thị Lan	Chi	K13KDN2	7				7	7			2.5	4.8	Bốn phẩy Tám
54	132326036	Huỳnh Thị Ánh	Diễm	K13KDN2	6				7.5	6			2.5	4.6	Bốn phẩy Sáu
55	132326043	Nguyễn Thị	Dung	K13KDN2	6				6.5	6			6.0	6.1	Sáu phẩy Một
56	132326051	Dương Công	Đường	K13KDN2	7				7	6			3.5	5.1	Năm phẩy Một
57	132326059	Phan Thị	Hằng	K13KDN2	7				7.5	7			4.5	5.9	Năm phẩy Chín
58	132326074	Phùng Thị	Hằng	K13KDN2	7				7.5	6			7.5	7.2	Bảy phẩy Hai
59	132326080	Bùi Thị Thu	Hiền	K13KDN2	7				7	6			6.5	6.6	Sáu phẩy Sáu
60	132326087	Phan Thị Minh	Hiền	K13KDN2	7				7	6			8.0	7.4	Bảy phẩy Bốn

Thời gian : 7h00 - 14/06/2010 00:00:00

HỌC KỲ : 6
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				15				20	15			50			
61	132326094	Nguyễn Thị Hin	K13KDN2	7				7	7			8.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
62	132326102	Trần Thị Ánh Hồng	K13KDN2	10				8	8			8.0	8.3	Tám phẩy Ba	
63	132326108	Nguyễn Tiến Hưng	K13KDN2	7				6.5	7			7.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
64	132326117	Vũ Ngọc Huy	K13KDN2	4				7	6			DC	DC	Đ. Chỉ	
65	132326141	Lê Thị Ngọc Liễu	K13KDN2	7				7	7			6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
66	132326151	Phạm Thị Ngọc Linh	K13KDN2	8				7	7			5.0	6.2	Sáu phẩy Hai	
67	132326158	Nguyễn Thị Lua	K13KDN2	6				6	6			4.5	5.3	Năm phẩy Ba	
68	132326165	Cù Thị Mến	K13KDN2	7				6	7			5.5	6.1	Sáu phẩy Một	
69	132326171	Nguyễn Bá Nam	K13KDN2	0				0	0			V	V	Vắng	
70	132326178	Võ Thị Thy Nga	K13KDN2	7				7	6			6.5	6.6	Sáu phẩy Sáu	
71	132326185	Phan Lê Dạ Ngân	K13KDN2	7				7.5	7			6.5	6.9	Sáu phẩy Chín	
72	132326193	Trần Thị Nhàn	K13KDN2	7				7.5	7			8.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
73	132326200	Văn Thị Khánh Nhi	K13KDN2	7				7	7			6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
74	132326212	Nguyễn Thị Oanh	K13KDN2	7				7.5	7.7			6.0	6.7	Sáu phẩy Bảy	
75	132326221	Nguyễn Vũ Phước	K13KDN2	6				7	7			5.0	5.9	Năm phẩy Chín	
76	132326229	Nguyễn Thị Phương	K13KDN2	7				7.5	6			4.5	5.7	Năm phẩy Bảy	
77	132326236	Phạm Thái Quý	K13KDN2	7				7.5	7			3.0	5.1	Năm phẩy Một	
78	132326243	Trần Thị Tâm	K13KDN2	8				7.5	6			3.0	5.1	Năm phẩy Một	
79	132326250	Phan Thị Hồng Thanh	K13KDN2	7				6.5	6			4.0	5.3	Năm phẩy Ba	
80	132326258	Phạm Minh Thảo	K13KDN2	6				5	6			2.5	4.1	Bốn phẩy Một	
81	132326266	Nguyễn Văn Thiên	K13KDN2	7				7	6			6.0	6.4	Sáu phẩy Bốn	
82	132326282	Đoàn Phương Thuý	K13KDN2	7				7	6			6.0	6.4	Sáu phẩy Bốn	
83	132326288	Đồng Thị Bích Thủy	K13KDN2	7				7.5	6			5.0	6.0	Sáu	
84	132326299	Võ Thị Thúy Tiên	K13KDN2	6				7	7			8.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
85	132326308	Nguyễn Mai Trang	K13KDN2	7				7	6			5.0	5.9	Năm phẩy Chín	
86	132326316	Lê Thị Diễm Trinh	K13KDN2	7				7.5	6			6.5	6.7	Sáu phẩy Bảy	
87	132326323	Nguyễn Hoàng Tú	K13KDN2	8				7.5	6			6.5	6.9	Sáu phẩy Chín	
88	132326332	Bùi Thị Thanh Vân	K13KDN2	7				8	7			5.5	6.5	Sáu phẩy Năm	
89	132326339	Nguyễn Nữ Bích Việt	K13KDN2	7				7	6			6.5	6.6	Sáu phẩy Sáu	
90	132326343	Nguyễn Thị Nguyên Vũ	K13KDN2	6				6	6			3.5	4.8	Bốn phẩy Tám	

Thời gian : 7h00 - 14/06/2010 00:00:00

HỌC KỲ : 6
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				15				20	15			50			
91	132326346	Trần Nguyễn Phương Vỹ	K13KDN2	6				7	6			5.5	6.0	Sáu	
92	132326354	Nguyễn Thị Kim Yến	K13KDN2	7				7	7			4.5	5.8	Năm phẩy Tám	
93	132326361	Lê Nhật Linh	K13KDN2	7				7	7			6.5	6.8	Sáu phẩy Tám	
94	132326005	Lưu Thị Kim Anh	K13KDN3	7				8	7			4.0	5.7	Năm phẩy Bảy	
95	132326012	Nguyễn Tuấn Anh	K13KDN3	6				6.5	7			2.5	4.5	Bốn phẩy Năm	
96	132326018	Trần Thị Thanh Bình	K13KDN3	7				8	7			2.5	5.0	Năm	
97	132326031	Trần Công Cường	K13KDN3	8				8.5	7			4.5	6.2	Sáu phẩy Hai	
98	132326037	Phùng Thị Đông	K13KDN3	6				7	7			V	V	Vắng	
99	132326045	Nguyễn Thị Thu Dung	K13KDN3	7				7.5	7			5.0	6.1	Sáu phẩy Một	
100	132326060	Đặng Thị Hà	K13KDN3	7				8	6			DC	DC	Đ. Chỉ	
101	132326068	Nguyễn Thị Thanh Hải	K13KDN3	7				7.5	7			6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
102	132326075	Lê Phạm Thu Hạnh	K13KDN3	7				7.5	6			5.5	6.2	Sáu phẩy Hai	
103	132326081	Hoàng Thị Thu Hiền	K13KDN3	7				7	6			6.0	6.4	Sáu phẩy Bốn	
104	132326088	Trịnh Thị Nhi Hiền	K13KDN3	7				8	7			6.0	6.7	Sáu phẩy Bảy	
105	132326095	Nguyễn Thị Hồng Hoa	K13KDN3	7				7.5	7			5.5	6.4	Sáu phẩy Bốn	
106	132326103	Đỗ Thị Ngọc Hợp	K13KDN3	8				7.5	6			5.5	6.4	Sáu phẩy Bốn	
107	132326109	Châu Thị Linh Hương	K13KDN3	9				8	8			5.5	6.9	Sáu phẩy Chín	
108	132326119	Dương Thị Minh Huyền	K13KDN3	7				7.5	6			4.0	5.5	Năm phẩy Năm	
109	132326126	Lê Thị Kiều	K13KDN3	7				6.5	7			5.0	5.9	Năm phẩy Chín	
110	132326135	Lê Thị Lệ	K13KDN3	7				7	6			5.5	6.1	Sáu phẩy Một	
111	132326153	Hồ Thị Kim Loan	K13KDN3	7				6	7			5.5	6.1	Sáu phẩy Một	
112	132326159	Phạm Thị Luyến	K13KDN3	9				8	8			5.5	6.9	Sáu phẩy Chín	
113	132326166	Đào Diệp Mi	K13KDN3	7				7.5	7			7.5	7.4	Bảy phẩy Bốn	
114	132326179	Nguyễn Thị Thanh Nga	K13KDN3	7				7.5	7			6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
115	132326186	Nguyễn Thị Trọng Nghĩa	K13KDN3	7				8	6			4.5	5.8	Năm phẩy Tám	
116	132326195	Hồ Thị Thu Nhi	K13KDN3	7				8	6			6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
117	132326214	Phan Thị Kiều Oanh	K13KDN3	7				7	7			4.5	5.8	Năm phẩy Tám	
118	132326222	Hà Đỗ Uyên Phương	K13KDN3	7				6.5	7			5.0	5.9	Năm phẩy Chín	
119	132326230	Nguyễn Thị Hà Phương	K13KDN3	7				7.5	6			5.5	6.2	Sáu phẩy Hai	
120	132326237	Trần Thị Vi Sa	K13KDN3	8				7	7			5.5	6.4	Sáu phẩy Bốn	

Thời gian : 7h00 - 14/06/2010 00:00:00

HỌC KỲ : 6
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				15				20	15			50			
121	132326251	Võ Thị Thanh	K13KDN3	7				7.5	6			5.0	6.0	Sáu	
122	132326260	Phạm Thị Phương Thảo	K13KDN3	7				7	7			5.0	6.0	Sáu	
123	132326267	Bùi Tấn Thiện	K13KDN3	7				7.5	6			7.0	7.0	Bảy	
124	132326274	Nguyễn Thị Mai Thu	K13KDN3	7				8	6			5.0	6.1	Sáu phẩy Một	
125	132326283	Lê Nguyễn Diễm Thuý	K13KDN3	7				7	6			5.5	6.1	Sáu phẩy Một	
126	132326289	Hứa Thanh Thủy	K13KDN3	6				7	7			4.0	5.4	Năm phẩy Bốn	
127	132326303	Khắc Thị Quỳnh Trâm	K13KDN3	7				7.5	6			4.0	5.5	Năm phẩy Năm	
128	132326309	Nguyễn Thị Huyền Trang	K13KDN3	7				7.5	6			6.5	6.7	Sáu phẩy Bảy	
129	132326317	Phan Nguyễn Tuyết Trinh	K13KDN3	8				7.5	6			4.5	5.9	Năm phẩy Chín	
130	132326324	Trần Anh Tuấn	K13KDN3	7				7	6			4.0	5.4	Năm phẩy Bốn	
131	132326334	Phùng Thị Thu Vân	K13KDN3	7				7	6			5.0	5.9	Năm phẩy Chín	
132	132326340	Trịnh Quốc Việt	K13KDN3	7				6.5	6			3.0	4.8	Bốn phẩy Tám	
133	132326347	Huỳnh Thị Xuân	K13KDN3	7				8	7			4.0	5.7	Năm phẩy Bảy	
134	132326356	Trần Thị Yến	K13KDN3	7				7	7			H	H	Hoăn	
135	132326358	Phan Thị Ngọc Hiền	K13KDN3	8				7	7			8.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
136	132426635	Nguyễn Thị Thiên Kim	K13KDN3	7				8	7			8.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
137	132326006	Nguyễn Dũng Anh	K13KDN4	7				8.5	8			5.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
138	132326013	Phạm Thị Bằng	K13KDN4	7				7	6			7.5	7.1	Bảy phẩy Một	
139	132326019	Đinh Thị Bưởi	K13KDN4	7				7	6			5.0	5.9	Năm phẩy Chín	
140	132326032	Võ Công Cường	K13KDN4	8				7	7			6.5	6.9	Sáu phẩy Chín	
141	132326038	Huỳnh Thị Hồng Đức	K13KDN4	7				7	6			5.0	5.9	Năm phẩy Chín	
142	132326046	Nguyễn Thị Thùy Dung	K13KDN4	7				8	6			5.0	6.1	Sáu phẩy Một	
143	132326054	Dương Thị Hiền Giang	K13KDN4	7				8	6			6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
144	132326061	Hồ Thị Ngọc Hà	K13KDN4	7				7	6			5.0	5.9	Năm phẩy Chín	
145	132326070	Lê Thị Diễm Hằng	K13KDN4	7				8.5	6			4.0	5.7	Năm phẩy Bảy	
146	132326076	Lê Thị Mỹ Hạnh	K13KDN4	7				6.5	7			5.0	5.9	Năm phẩy Chín	
147	132326082	Nguyễn Thị Hiền	K13KDN4	5				5	6			5.5	5.4	Năm phẩy Bốn	
148	132326083	Nguyễn Thị Thu Hiền	K13KDN4	7				7.5	6			6.5	6.7	Sáu phẩy Bảy	
149	132326089	Trương Thị Diệu Hiền	K13KDN4	7				7	7			6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
150	132326096	Đoàn Thị Hoá	K13KDN4	7				8	6			5.5	6.3	Sáu phẩy Ba	

Thời gian : 7h00 - 14/06/2010 00:00:00

HỌC KỲ : 6
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP									ĐIỂM TỔNG KẾT	
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ
					15				20	15			50		
151	132326104	Nguyễn Thị	Huế	K13KDN4	7				7.5	6			6.0	6.5	Sáu phẩy Năm
152	132326111	Trần Thị	Hương	K13KDN4	6				7	6			5.5	6.0	Sáu
153	132326120	Lê Thị Kim	Huyền	K13KDN4	7				8	6			7.0	7.1	Bảy phẩy Một
154	132326128	Nguyễn Văn	Lâm	K13KDN4	7				6.5	7			4.5	5.7	Năm phẩy Bảy
155	132326136	Nguyễn Thị Như	Lên	K13KDN4	7				7.5	6			4.0	5.5	Năm phẩy Năm
156	132326145	Đoàn Thị Mỹ	Linh	K13KDN4	7				7	7			3.5	5.3	Năm phẩy Ba
157	132326154	Hồ Thị Ngọc	Loan	K13KDN4	7				7.5	7			7.5	7.4	Bảy phẩy Bốn
158	132326160	Vương Hưng	Luyện	K13KDN4	6				7	6			2.0	4.2	Bốn phẩy Hai
159	132326167	Trần Thị Hoà	My	K13KDN4	7				7	7			3.5	5.3	Năm phẩy Ba
160	132326174	Nguyễn Thị Kiều	Nga	K13KDN4	7				7	6			4.5	5.6	Năm phẩy Sáu
161	132326180	Trần Thị Hằng	Nga	K13KDN4	7				7	7			6.5	6.8	Sáu phẩy Tám
162	132326196	Lê Thị Thu	Nhi	K13KDN4	9				6.5	7			3.5	5.5	Năm phẩy Năm
163	132326203	Nguyễn Hồng	Nhung	K13KDN4	7				8.5	6			4.5	5.9	Năm phẩy Chín
164	132326215	Phan Thị Như	Oanh	K13KDN4	7				6.5	7			8.0	7.4	Bảy phẩy Bốn
165	132326224	Hoàng Thị Lan	Phượng	K13KDN4	8				7	6			6.5	6.8	Sáu phẩy Tám
166	132326231	Nguyễn Thị Kim	Phượng	K13KDN4	7				7	6			5.5	6.1	Sáu phẩy Một
167	132326239	Ngô Minh	Tâm	K13KDN4	7				8	7			6.0	6.7	Sáu phẩy Bảy
168	132326246	Trần Thị	Tân	K13KDN4	7				6.5	7			5.0	5.9	Năm phẩy Chín
169	132326253	Phạm Ngọc	Thành	K13KDN4	5				6.5	5			4.0	4.8	Bốn phẩy Tám
170	132326261	Trần Vũ Phương	Thảo	K13KDN4	7				8	6			5.0	6.1	Sáu phẩy Một
171	132326268	Hồ Thị	Thìn	K13KDN4	7				7.5	7			5.0	6.1	Sáu phẩy Một
172	132326275	Phạm Thị Hoài	Thu	K13KDN4	7				6.5	7			3.5	5.2	Năm phẩy Hai
173	132326276	Đoàn Thị Anh	Thư	K13KDN4	7				7	6			7.5	7.1	Bảy phẩy Một
174	132326284	Nguyễn Thị Thanh	Thuý	K13KDN4	7				8	6			5.5	6.3	Sáu phẩy Ba
175	132326291	Lê Thị Thu	Thủy	K13KDN4	7				8.5	7			7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu
176	132326304	Huỳnh Thị Bích	Trâm	K13KDN4	7				8	6			6.5	6.8	Sáu phẩy Tám
177	132326311	Trần Thị Nha	Trang	K13KDN4	7				8.5	6			7.5	7.4	Bảy phẩy Bốn
178	132326318	Văn Thị Tú	Trinh	K13KDN4	7				7.5	7			5.0	6.1	Sáu phẩy Một
179	132326325	Cao Mạnh	Tuấn	K13KDN4	4				7	6			5.0	5.4	Năm phẩy Bốn
180	132326335	Trần Thị Thanh	Vân	K13KDN4	7				7.5	6			5.0	6.0	Sáu

Thời gian : 7h00 - 14/06/2010 00:00:00

HỌC KỲ : 6
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				15				20	15			50	SỐ	CHỮ	
181	132326341	Lê Thị Duy Việt	K13KDN4	7				7.5	7			6.5	6.9	Sáu phẩy Chín	
182	132326348	Trần Trịnh Thị Minh Xuân	K13KDN4	7				8	6			7.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
183	132326362	Lê Thị Thanh Nhân	K13KDN4	7				7	6			7.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
184	122321194	Nguyễn Đình Trà	K13KDN5	5				5.5	6			4.0	4.8	Bốn phẩy Tám	
185	132326007	Nguyễn Thị Lan Anh	K13KDN5	7				7	7			7.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
186	132326014	Lê Thị Ngọc Bích	K13KDN5	7				7	7			5.0	6.0	Sáu	
187	132326020	Giao Yến Châu	K13KDN5	8				7.5	6			6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
188	132326027	Trần Thị Chiến	K13KDN5	7				7	7			7.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
189	132326033	Nguyễn Thị Hồng Danh	K13KDN5	7				8.5	8			7.5	7.7	Bảy phẩy Bảy	
190	132326039	Lê Xuân Đức	K13KDN5	4				6.5	6			5.5	5.6	Năm phẩy Sáu	
191	132326055	Hoàng Thị Hương Giang	K13KDN5	7				7.5	7			0.5	3.9	Ba phẩy Chín	
192	132326062	Nguyễn Thị Thu Hà	K13KDN5	7				7.5	6			5.0	6.0	Sáu	
193	132326065	Lê Mỹ Hạnh	K13KDN5	7				7	7			6.5	6.8	Sáu phẩy Tám	
194	132326071	Nguyễn Thị Thu Hằng	K13KDN5	0				0	0			P	P	Nợ HP	
195	132326077	Nguyễn Thị Ái Hạnh	K13KDN5	8				6.5	7			5.0	6.1	Sáu phẩy Một	
196	132326090	Võ Thị Hiền	K13KDN5	8				7	7			7.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
197	132326097	Nguyễn Văn Hoà	K13KDN5	7				7	6			6.5	6.6	Sáu phẩy Sáu	
198	132326105	Đỗ Thùy Huệ	K13KDN5	7				6.5	7			7.5	7.2	Bảy phẩy Hai	
199	132326112	Trần Thị Lan Hương	K13KDN5	7				7	7			5.0	6.0	Sáu	
200	132326121	Lê Thị Thanh Huyền	K13KDN5	7				6.5	6			6.0	6.3	Sáu phẩy Ba	
201	132326130	Đinh Thị Thuý Lan	K13KDN5	6				5.5	6			2.5	4.2	Bốn phẩy Hai	
202	132326137	Lê Thị Li Li	K13KDN5	7				7.5	6			4.5	5.7	Năm phẩy Bảy	
203	132326146	Lê Thị Thúy Linh	K13KDN5	7				7.5	7			4.5	5.9	Năm phẩy Chín	
204	132326155	Huỳnh Thị Loan	K13KDN5	7				7	6			6.0	6.4	Sáu phẩy Bốn	
205	132326161	Lê Thị Ly Ly	K13KDN5	7				6.5	7			3.0	4.9	Bốn phẩy Chín	
206	132326168	Trần Thị Trà My	K13KDN5	7				7	7			3.5	5.3	Năm phẩy Ba	
207	132326175	Nguyễn Thị Việt Nga	K13KDN5	7				7	7			4.0	5.5	Năm phẩy Năm	
208	132326181	Đặng Thị Tuyết Ngân	K13KDN5	8				7.5	7			5.0	6.3	Sáu phẩy Ba	
209	132326189	Nguyễn Thị Bích Ngọc	K13KDN5	4				6.5	6			3.0	4.3	Bốn phẩy Ba	
210	132326197	Phạm Thị Quỳnh Nhi	K13KDN5	7				7	6			2.0	4.4	Bốn phẩy Bốn	

Thời gian : 7h00 - 14/06/2010 00:00:00

HỌC KỲ : 6
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				15				20	15			50			
211	132326205	Võ Thị Hồng Nhung	K13KDN5	8				6.5	7			6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
212	132326217	Nguyễn Thị Kiều Oanh	K13KDN5	7				6.5	7			4.0	5.4	Năm phẩy Bốn	
213	132326225	La Thị Phương	K13KDN5	7				6.5	7			4.5	5.7	Năm phẩy Bảy	
214	132326232	Trương Thị Yến Phương	K13KDN5	7				6.5	6			2.0	4.3	Bốn phẩy Ba	
215	132326240	Nguyễn Đức Tâm	K13KDN5	5				6.5	6			4.0	5.0	Năm	
216	132326247	Phan Thị Thân	K13KDN5	7				7	6			6.0	6.4	Sáu phẩy Bốn	
217	132326254	Nguyễn Thị Thu Thanh	K13KDN5	7				6.5	7			2.5	4.7	Bốn phẩy Bảy	
218	132326262	Võ Thị Phương Thảo	K13KDN5	7				6.5	7			4.5	5.7	Năm phẩy Bảy	
219	132326269	Thái Thị Bích Tho	K13KDN5	7				7	6			5.5	6.1	Sáu phẩy Một	
220	132326277	Trần Văn Thuận	K13KDN5	7				7	7			4.0	5.5	Năm phẩy Năm	
221	132326296	Hoàng Thị Thuỷ	K13KDN5	7				7	7			5.5	6.3	Sáu phẩy Ba	
222	132326305	Bùi Thị Trang	K13KDN5	6				7	6			5.0	5.7	Năm phẩy Bảy	
223	132326312	Võ Thị Trang	K13KDN5	7				7.5	7			5.0	6.1	Sáu phẩy Một	
224	132326319	Mai Thị Phương Trinh	K13KDN5	7				7	7			6.5	6.8	Sáu phẩy Tám	
225	132326328	Hoàng Tú Uyên	K13KDN5	7				7	7			7.0	7.0	Bảy	
226	132326336	Võ Thị Hải Vân	K13KDN5	7				6.5	7			5.5	6.2	Sáu phẩy Hai	
227	132326342	Hoàng Hồng Vinh	K13KDN5	5				7	6			2.0	4.1	Bốn phẩy Một	
228	132326009	Trần Duyên Anh	K13KDN6	6				6	6			4.0	5.0	Năm	
229	132326015	Hứa Văn Bình	K13KDN6	5				7	6			4.5	5.3	Năm phẩy Ba	
230	132326021	Lê Thị Quỳnh Châu	K13KDN6	7				7.5	7			6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
231	132326028	Hoàng Thị Việt Chinh	K13KDN6	7				8.5	8			8.0	8.0	Tám	
232	132326034	Tạ Bá Danh	K13KDN6	7				8	6			6.5	6.8	Sáu phẩy Tám	
233	132326056	Nguyễn Thị Bích Giang	K13KDN6	7				7.5	6			6.5	6.7	Sáu phẩy Bảy	
234	132326057	Đặng Thị Thanh Hà	K13KDN6	7				7	7			4.5	5.8	Năm phẩy Tám	
235	132326063	Phạm Thị Thu Hà	K13KDN6	7				7	7			3.5	5.3	Năm phẩy Ba	
236	132326078	Nguyễn Thị Hậu	K13KDN6	7				7.5	7			6.5	6.9	Sáu phẩy Chín	
237	132326084	Nguyễn Thu Hiền	K13KDN6	7				7.5	7			8.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
238	132326091	Trần Thu Hiền	K13KDN6	7				8	7			5.0	6.2	Sáu phẩy Hai	
239	132326098	Trần Thị Thuận Hòa	K13KDN6	7				7.5	6			6.5	6.7	Sáu phẩy Bảy	
240	132326106	Ngô Thi Huệ	K13KDN6	7				7	7			5.5	6.3	Sáu phẩy Ba	

Thời gian : 7h00 - 14/06/2010 00:00:00

HỌC KỲ : 6
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				15				20	15			50			
241	132326114	Lê Thị Hường	K13KDN6	7				7.5	6			4.5	5.7	Năm phẩy Bảy	
242	132326122	Ngô Thị Huyền	K13KDN6	7				6.5	7			4.0	5.4	Năm phẩy Bốn	
243	132326131	Lê Nữ Xuân Lan	K13KDN6	7				7.5	7			5.5	6.4	Sáu phẩy Bốn	
244	132326138	Võ Thị Bích Liêm	K13KDN6	7				7	7			3.5	5.3	Năm phẩy Ba	
245	132326147	Nguyễn Thị Hoài Linh	K13KDN6	7				7.5	7			6.5	6.9	Sáu phẩy Chín	
246	132326156	Nguyễn Thị Loan	K13KDN6	8				8.5	6			8.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
247	132326163	Nguyễn Thị Lý	K13KDN6	6				7.5	6			5.5	6.1	Sáu phẩy Một	
248	132326169	Võ Thị Sa My	K13KDN6	4				7	6			6.0	5.9	Năm phẩy Chín	
249	132326176	Phạm Quốc Nga	K13KDN6	5				7.5	6			4.5	5.4	Năm phẩy Bốn	
250	132326183	Trần Thị Thu Ngân	K13KDN6	7				7	7			6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
251	132326198	Phan Nữ Trà Nhi	K13KDN6	7				8	6			5.5	6.3	Sáu phẩy Ba	
252	132326208	Hoàng Quảng Ninh	K13KDN6	7				7.5	7			5.5	6.4	Sáu phẩy Bốn	
253	132326226	Lê Thị Hoài Phương	K13KDN6	7				8	7			6.0	6.7	Sáu phẩy Bảy	
254	132326233	Lê Thị Phương	K13KDN6	7				8	7			6.5	7.0	Bảy	
255	132326234	Lương Thị Phương	K13KDN6	7				7	7			6.5	6.8	Sáu phẩy Tám	
256	132326256	Hoàng Thị Phương Thảo	K13KDN6	7				7	6			6.0	6.4	Sáu phẩy Bốn	
257	132326264	Nguyễn Thị Thu Thảo	K13KDN6	7				7.5	7			7.0	7.1	Bảy phẩy Một	
258	132326271	Nguyễn Thị Thoa	K13KDN6	7				8	6			7.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
259	132326278	Hoàng Thị Hoài Thương	K13KDN6	7				8	6			6.5	6.8	Sáu phẩy Tám	
260	132326286	Lê Thị Thùy	K13KDN6	7				7	7			5.0	6.0	Sáu	
261	132326297	Huỳnh Thị Tiên	K13KDN6	7				7.5	6			6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
262	132326306	Lê Thị Hoài Trang	K13KDN6	7				7.5	6			4.0	5.5	Năm phẩy Năm	
263	132326321	Lương Thế Trường	K13KDN6	5				6.5	6			3.5	4.7	Bốn phẩy Bảy	
264	132326329	Huỳnh Thị Tố Uyên	K13KDN6	7				7.5	6			4.0	5.5	Năm phẩy Năm	
265	132326337	Phạm Thị Bích Vân	K13KDN6	7				7	7			7.0	7.0	Bảy	
266	132326352	Nguyễn Thị Hồng Yến	K13KDN6	7				8.5	7			7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu	
267	141444337	Nguyễn Phú Quý	K14DCD2	7				8	8			7.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
268	152614369	Trần Thị Kiều Anh	K15NAB1	8				7	8			7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu	